

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Văn Tôn

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà Trương Kim Ánh.

2. Ông Võ Văn Liêm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thái Vũ Đức – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:*** Bà Thị Kim Lài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Gò Quao xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Bị cáo: **Phạm Thái H**, sinh năm 1979, tại Giồng Riềng, Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp TB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Phạm Văn Đ và bà Dương Thị N; vợ là Nguyễn Thị Th và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 15 ngày 29/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 08/9/2022), có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thành Đạt – Luật sư - Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Chính Đạt, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Cần Thơ. Địa chỉ: Số 188/1A, đường Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1991. Nơi cư trú: ấp TB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982. Nơi cư trú: ấp TB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

Người làm chứng:

1/ Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1986. Nơi cư trú: ấp TB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

2/ Anh Đỗ Trường G, sinh năm 1989. Nơi cư trú: ấp XB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

3/ Anh Ngô Minh V (tự: Ủ). Sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh Kiên Giang. Văng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/4/2022, Phạm Thái H đang nhậu trong đám thối nôi tại nhà ông Nguyễn Văn Ô (là cha vợ của H) thuộc ấp Thới Bình, xã Thới Quản, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang thì nghe nói: “*Có người cầm cây dao đi qua đi lại*” nên H đi ra ngoài đường lộ đal thì gặp anh Nguyễn Chí C đang ở trần mặc quần đùi. Hận hỏi anh C “*Nhà người ta đám tiệc mà ông cầm dao đi qua lại vậy, chửi người ta là sao*”. Anh C mới trả lời: “*Tao muốn chém một người nhưng không phải là mày*” nên hai người xảy ra cự cãi. Anh Nguyễn Chí C cầm dao chém trúng vào sườn trái của H một nhát. H tức giận chạy vào nhà ông Nguyễn Văn Ô rồi đi vòng qua xưởng tiện nhà H lấy một ống tuýp sắt dài 35,5cm, phi 34 (đường kính 3,4cm) có một đầu được cắt khuyết, H chạy ra cổng nhà rước theo anh C để đánh lại. H cầm hung khí bằng tay phải đánh trúng vào vai trái của anh C trong tư thế đối diện. Anh Nguyễn Chí C mới cầm cây dao chém trả, trúng vào vùng bả vai phải của H 01 nhát. Sau đó H tiếp tục cầm ống tuýp sắt đánh trúng vào mắt trái của anh C. Anh C bỏ chạy vào nhà, thì một số người thân đến băng bó vết thương rồi đưa C đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh. Riêng H sau khi gây thương tích cho C, thì về nhà tự mua thuốc uống và điều trị, đến ngày 25/4/2022 anh C có yêu cầu giám định thương tích và xử lý hành của bị cáo Phạm Thái H. Trong quá trình điều tra Phạm Thái H và Nguyễn Chí C thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

* Tại bản kết luận giám định số 408/TgT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm giám định pháp y Kiên Giang đối với thương tích của Nguyễn Chí C cụ thể:

- *Dấu hiệu qua giám định: Sẹo mềm vùng cung mày trái; Chấn thương mắt trái đứt chỗ bám dây chằng, mi trong sụp mi độ IV; đứt chân móng mắt, viêm màng bồ đào, tăng nhãn áp. Hiện tại còn sụp mi, teo nhãn cầu, mất toàn bộ chức năng thị giác.*

- *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 43% (Bốn mươi ba phần trăm).*

- *Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh; Vật chứng (ống tuýp kim loại) gửi giám định gây được thương tích trên.*

- *Về cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật tày có cạnh tác động hướng từ trước ra sau theo trục giải phẫu cơ thể.*

* Tại bản kết luận giám định số: 407/TgT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm giám định pháp y Kiên Giang đối với thương tích của Phạm Thái H như sau:

- *Dấu hiệu qua giám định:*

+ *Sẹo vùng vai phải (mặt trước đầu trên cánh tay).*

+ *Vết biến đổi sắc tố da vùng hông sườn trái.*

- *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (Ba phần trăm).*

- *Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.*
- *Về thời điểm hình thành thương tích: Không đủ cơ sở để xác định thời điểm hình thành thương tích.*
- *Cơ chế hình thành thương tích:*
 - + *Thương tích vùng vai phải do vật có cạnh sắc tác động vào vùng vai phải theo hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau theo trục giải phẫu cơ thể.*
 - + *Thương tích vùng hông sườn trái do vật có cạnh sắc tác động vào vùng hông sườn trái theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước theo trục giải phẫu cơ thể.*
- *Vật chứng gửi giám định (cây dao): Có thể gây thương tích trên khi áo không bị rách.*

Vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ (01) một ống tuýp bằng kim loại (sắt tròn) bên ngoài rỉ sét, chiều dài 35,5cm. Đường kính 3,4cm. Một đầu được cắt khuyết làm hai. Chiều dài phần bị khuyết có cạnh 5,4cm và một cạnh 5,5cm; (01) một cây dao yếm có chiều dài từ cán đến mũi dao là 44,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sắc một bề, mũi nhọn cán dao bằng gỗ tròn dài 13,6cm; đường kính cán dao 3cm. Khâu dao bằng kim loại màu trắng; chiều dài khâu dao 3,4cm; nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,3cm; (01) một áo thun màu vàng, trên bầu áo có viền màu đen trắng, bên trong dưới bầu áo có chữ TRUERELIIGION “M”, bên trong phía trước gần cánh tay áo bên phải có nhiều vết màu nâu cách đường chỉ may tay áo và thân áo 4cm. Ngay tại vị trí bên trong phía trước thân áo cách vạt áo 12,5cm có vết màu nâu đỏ rải rác từ trên xuống dưới. Các vật chứng hiện đang được bảo tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSND-GQ ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Phạm Thái H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thái H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thái H mức án từ 02 đến 03 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Chí C yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản chi phí điều trị với tổng số tiền là 120.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại và đã tác động đến gia đình bồi thường xong. Tại phiên tòa bị hại anh Nguyễn Chí C có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 150.000.000đ là khoản chi phí dự trù để bị cáo tiếp tục điều trị vết thương do còn tái phát. Do bị hại chưa đi điều trị nên chưa có chứng từ hợp lý, vì vậy đề nghị HĐXX tách phần trách nhiệm bồi thường này, sau khi bị hại điều trị và có chứng từ điều trị hợp lý thì sẽ tiến hành khởi kiện thành vụ án dân sự khi có yêu cầu.

- *Biện pháp tư pháp:* Đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên tịch thu tiêu hủy gồm: (01) một ống tuýp bằng kim loại (sắt tròn) bên ngoài rỉ sét,

chiều dài 35,5cm. Đường kính 3,4cm. Một đầu được cắt khuyết làm hai. Chiều dài phần bị khuyết có cạnh 5,4cm và một cạnh 5,5cm; (01) một cây dao yếm có chiều dài từ cán đến mũi dao là 44,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sắt một bề, mũi nhọn cán dao bằng gỗ tròn dài 13,6cm; đường kính cán dao 3cm. Khâu dao bằng kim loại màu trắng; chiều dài khâu dao 3,4cm; nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,3cm; (01) một áo thun màu vàng, trên bầu áo có viền màu đen trắng, bên trong dưới bầu áo có chữ TRUERELIIGION “M”, bên trong phía trước gần cánh tay áo bên phải có nhiều vết màu nâu cách đường chỉ may tay áo và thân áo 4cm. Ngay tại vị trí bên trong phía trước thân áo cách vạt áo 12,5cm có vết màu nâu đỏ rải rác từ trên xuống dưới (do bị cáo không đồng ý nhận lại áo thun này).

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao truy tố bị cáo Phạm Thái H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả xong cho bị hại với số tiền 120.000.000đ, bị hại cũng có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của bị hại, ngoài ra bị cáo có cha là thương binh, bà ngoại có công với cách mạng. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 1 và 01 tình tiết tại khoản 2 Điều 51 nên có đủ căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thái H mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát; về trách nhiệm dân sự miễn xét. Đối với việc bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền 150.000.000đ là chi phí điều trị vết thương do còn tái phát thì thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thái H hoàn toàn nhận thức được rằng ông tuýp sắt chiều dài 35,5cm, đường kính 3,4cm mà bị cáo dùng để gây thương tích anh Nguyễn Chí C là loại hung khí nguy hiểm, chỉ vì nghe anh C nói: “*Tao muốn chém một người nhưng không phải là mày*” hai bên đã xảy ra cự cãi. Anh C cầm dao chém trúng vào sườn trái của bị cáo một nhát. Từ đó bị cáo tức giận chạy vào xưởng tiện của mình lấy một ống tuýp sắt dài 35,5cm, đường kính 3,4cm có một đầu được cắt khuyết, rọc theo anh C để đánh lại. Bị cáo cầm hung khí bằng tay phải

đánh trúng vào vai trái của anh C (trong tư thế đối diện). Anh C mới cầm cây dao chém trả, trúng vào vùng bả vai phải của bị cáo thêm 01 nhát. Sau đó bị cáo tiếp tục cầm ống tuýp sắt đánh trúng vào mắt trái của anh C, gây nên sẹo mềm vùng cung mày trái; chấn thương mắt trái đứt chỗ bám dây chằng, mi trong sụp mi độ IV; đứt chân móng mắt, viêm màng bồ đào, tăng nhãn áp, teo nhãn cầu, mất toàn bộ chức năng thị giác, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây là **43%** (Bốn mươi ba phần trăm). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích số: 408/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;

d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;

đ) Có tổ chức;

e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;

i) Có tính chất côn đồ;

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

.....
3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên, nếu không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều này;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 31% đến 60%;

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thái H là rất nghiêm trọng và đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại là xóm giềng với nhau, lẽ ra khi xảy ra mâu thuẫn, bị cáo cần phải bình tĩnh và tìm cách giải quyết mâu thuẫn phù hợp nhưng bị cáo lại dùng bạo lực để giải quyết, dẫn đến gây thương tích cho bị hại là 43%. Hành vi của bị cáo cho thấy bị cáo xem thường sức khỏe người khác, với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, đủ sức răn đe và nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật, biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tài liệu lý lịch thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường khắc phục xong hậu quả cho bị hại với số tiền 120.000.000 đồng, bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của bị hại, ngoài ra bị cáo có cha là thương binh, bà ngoại có công với cách mạng và tại phiên tòa bị hại cũng có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét đề nghị của người bào chữa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về việc bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Đối với việc anh Nguyễn Chí C yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền dự trù để bị cáo tiếp tục điều trị vết thương do còn tái phát là 150.000.000đ. Tuy nhiên do bị hại chưa đi điều trị nên chưa có căn cứ xem xét, tại phiên tòa anh C cũng đồng ý tách phần trách nhiệm bồi thường này, sau khi anh đi điều trị và có chứng từ thì sẽ tiến hành khởi kiện thành vụ án dân sự khác.

[7] *Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: (01) một ống tuýp bằng kim loại (sắt tròn) bên ngoài rỉ sét, chiều dài 35,5cm. Đường kính 3,4cm. Một đầu được cắt khuyết làm hai. Chiều dài phần bị khuyết có cạnh 5,4cm và một cạnh 5,5cm; (01) một cây dao yếm có chiều dài từ cán đến mũi dao là 44,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sắt một bề, mũi nhọn cán dao bằng gỗ tròn dài 13,6cm; đường kính cán dao 3cm. Khâu dao bằng kim loại màu trắng; chiều dài khâu dao 3,4cm; nơi rộng

nhất của lưỡi dao là 5,3cm là hung khí gây án và (01) một áo thun màu vàng, trên bầu áo có viền màu đen trắng, bên trong dưới bầu áo có chữ TRUERELIIGION “M”, bên trong phía trước gần cánh tay áo bên phải có nhiều vết màu nâu cách đường chỉ may tay áo và thân áo 4cm. Ngay tại vị trí bên trong phía trước thân áo cách vạt áo 12,5cm có vết màu nâu đỏ rải rác từ trên xuống dưới (do bị cáo không đồng ý nhận lại áo thun này) nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn Chí C gây thương tích cho Phạm Thái H với tỷ lệ thương tích 0,3% (*ba phần trăm*), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can Nguyễn Chí C. Tuy nhiên, đến ngày 15/12/2022 Phạm Thái H tự nguyện làm đơn xin rút yêu cầu khởi tố, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Chí C. Căn cứ khoản 2 Điều 155; khoản 8 Điều 157 và Điều 230 Bộ luật tố tụng hình sự Cơ quan điều tra ra quyết định đình chỉ điều bị can theo Quyết định số 02/QĐĐCĐTBC-ĐTTH ngày 27/12/2022.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Thái H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Phạm Thái H 02 (Hai) năm tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 08/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với bị hại về việc bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*) và đã giao nhận xong.

Tách phân trách nhiệm dân sự đối với phần yêu cầu bồi thường tiền điều trị vết thương do còn tái phát là 150.000.000đ và sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi bị hại cung cấp được hóa đơn, chứng từ và chi phí điều trị hợp lý cho việc điều trị.

Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy gồm: (01) một ống tuýp bằng kim loại (sắt tròn) bên ngoài rỉ sét, chiều dài 35,5cm. Đường kính 3,4cm. Một đầu được cắt khuyết làm hai. Chiều dài phần bị khuyết có cạnh 5,4cm và một cạnh 5,5cm; (01) một cây dao yếm có chiều dài từ cán đến mũi dao là 44,5cm; lưỡi dao bằng kim loại sắt một bề, mũi nhọn cán dao bằng gỗ tròn dài 13,6cm; đường kính cán dao 3cm. Khâu dao bằng kim loại màu trắng; chiều dài khâu dao 3,4cm; nơi rộng nhất của lưỡi dao là 5,3cm; (01) một áo thun màu vàng, trên bầu áo có viền màu đen trắng, bên trong dưới bầu áo có chữ TRUERELIIGION “M”, bên trong phía trước gần cánh tay áo bên phải có nhiều vết màu nâu cách đường chỉ may tay áo và thân áo 4cm. Ngay tại vị trí bên trong phía trước thân áo cách vạt áo 12,5cm có vết màu nâu đỏ rải rác từ trên xuống dưới.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Thái H nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGT;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa